

Phủ Thượng, ngày 22 tháng 8 năm 2022

Kết thúc niêm yết công khai số liệu và tình hình thực hiện dự toán ngân sách xã quý II năm 2022

1- Bà: Hoàng Như Hoa - Chủ tịch UBND xã

2- Bà: Đỗ Thị Phượng - Cán bộ văn phòng UBND xã

3- Bà: Dương Thị Bộ - Kế toán ngân sách xã

Tiến hành lập biên bản kết thúc niêm yết công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán NS xã quý II năm 2022.

Biên bản được lập thành 02 bản 01 bản lưu tại văn phòng HĐND-UBND, 01 bản lưu tại hồ phân kế toán xã.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH



Hoàng Như Hoa

NGƯỜI CÓ TRÁCH NHIỆM
LẬP BIÊN BẢN

Sylvia

Đỗ Thị Phượng

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ PHÚ THƯỢNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 04/BB-UBND

Phú Thượng, ngày 20 tháng 7 năm 2022

BIÊN BẢN

**Niêm yết công bố công khai số liệu và thuyết minh quyết toán ngân sách
Nhà nước xã Phú Thượng năm 2021**

Hôm nay, vào hồi 8 giờ 00 ngày 20/7/2022 tại Trụ sở UBND xã Phú Thượng, chúng tôi gồm:

- 1- Ông: Lê Việt Bích - CT HĐND xã
- 2- Bà: Hoàng Như Hoa - Chủ tịch UBND xã
- 3- Bà: Chu Thị Thanh Thùy - Cán bộ văn phòng UBND xã
- 4- Bà: Dương Thị Bộ - Kế toán ngân sách xã

Tiến hành lập biên bản niêm yết công bố công khai số liệu và thuyết minh quyết toán ngân sách Nhà nước xã Phú Thượng năm 2021.

Thời gian niêm yết 30 ngày từ ngày 24/7/2022 đến hết ngày 25/8/2022

Biên bản được lập thành 02 bản 01 bản lưu tại văn phòng HĐND-UBND, 01 bản lưu tại bộ phận kế toán xã.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Hoàng Như Hoa

**NGƯỜI CÓ TRÁCH NHIỆM
NIÊM YẾT**

Chu Thị Thanh Thùy

**TM. HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lê Việt Bích

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ PHÚ THƯỢNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 494 /QĐ-UBND

Phú Thượng, ngày 22 tháng 7 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công khai số liệu thu - chi ngân sách xã Phú Thượng Quý II và
thuyết minh số liệu thu - chi ngân sách quý II năm 2022**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ PHÚ THƯỢNG

*Căn cứ Luật chính quyền địa phương năm 2015;
Căn cứ Luật ngân sách nhà nước năm 2015;
Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của
Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà
nước;
Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ
Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với các cấp ngân sách;
Căn cứ Quyết định số 3995/QĐ-UBND ngày 21/12/2021 của UBND huyện
Võ Nhαι về việc giao dự toán ngân sách huyện Võ Nhαι năm 2022;
Căn cứ Nghị quyết số 19/NQ - HĐND ngày 30/12/2021 của HĐND xã Phú
Thượng về việc phê chuẩn phân bổ dự toán ngân sách năm 2022;
Xét đề nghị của Bộ phận tài chính xã Phú Thượng,*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công khai số liệu thu- chi ngân sách xã quý II xã Phú Thượng và
thuyết minh số liệu thu – chi ngân sách quý II năm 2022
(Có các biểu chi tiết kèm theo)

Điều 2. Giao cho Văn phòng UBND và Bộ phận tài chính xã thực hiện
công khai số liệu thu, chi ngân sách xã quý II năm 2022 theo đúng quy định của
Luật ngân sách Nhà nước.

Điều 3. Các ông (bà) Văn phòng HĐND-UBND, kế toán ngân sách,
trưởng các ban ngành đoàn thể và các đơn vị chịu trách nhiệm thi hành quyết
định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3 (để t/h);
- Đảng ủy- HĐND (để b/c);
- KBNN Võ Nhαι (để b/c) ;
- Phòng TC-KH huyện (để b/c) ;
- Lưu: VP.



CHỦ TỊCH

Hoàng Như Hoa

BÁO CÁO
CÔNG KHAI SỐ LIỆU VÀ THUYẾT MINH TÌNH HÌNH THỰC HIỆN
DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC HẾT QUÝ II NĂM 2022

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ vào tình hình kinh tế xã hội và kết quả thu chi ngân sách quý I Ủy ban nhân dân xã Phú Thượng báo cáo thuyết minh ngân sách cụ thể như sau:

I- Một số đặc điểm:

Địa điểm trụ sở chính: xã Phú Thượng, huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên.

Điện thoại: 0280.3627.152.

Trang thông tin điện tử <http://www.phuthuong.vonhai@thaingyen.gov.vn>.

Quá trình thành lập: Phú Thượng là một trong 15 đơn vị hành chính của huyện Võ Nhai tỉnh Thái Nguyên. Nhân dân các dân tộc xã Phú Thượng cần cù lao động, kiên cường trong đấu tranh và trong công cuộc đổi mới của đất nước. Ngay từ những năm 1930 Phú Thượng đã là cái nôi của phong trào cách mạng, năm 1937 chi bộ Đảng đầu tiên của huyện Võ Nhai được thành lập tại xã Phú Thượng. Tại Sắc lệnh số 148-SL ngày 25/3/1948, Chủ tịch Chính phủ nước Việt Nam dân chủ cộng hoà xã Phú Thượng được thành lập; Đầu năm 1953 Chi bộ Phú Thượng được thành lập. Qua quá trình thực tiễn cách mạng cùng với sự lớn mạnh về số lượng và chất lượng năm 1961 chi bộ đảng được phát triển lên thành Đảng bộ xã.

Những đặc điểm chính của địa phương: Phú Thượng là xã miền núi nằm ở phía Đông huyện Võ Nhai cách trung tâm Huyện 02 km và cách trung tâm thành phố Thái Nguyên 39 km; Phía Bắc giáp xã Vũ Chấn và xã Nghinh Tường, huyện Võ Nhai; Phía Đông giáp xã Vũ Lễ, huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn; Phía Nam giáp xã Phương Giao và xã Tràng Xá, huyện Võ Nhai; Phía Tây giáp thị trấn Đình Cả, huyện Võ Nhai. Địa bàn có 01 tuyến giao thông quốc gia chạy qua với chiều dài 07km. Xã có diện tích tự nhiên là 5.792,54 ha, gồm: Đất nông nghiệp: 5.333,86 ha, Đất phi nông nghiệp: 196,27 ha, Đất chưa sử dụng: 262,41 ha. Mật độ dân cư: 80 người/km².

Theo Quyết định 861/ QĐ –TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ, Phú Thượng là xã loại 1, có 1.279 hộ với 5.250 khẩu, trên 90 % người dân là đồng bào dân tộc thiểu số, (dân tộc Nùng chiếm 41,03%; dân tộc Tày chiếm 25,83%; dân tộc Dao chiếm 20,11%; Dân tộc Kinh chiếm 12,59%; dân tộc Cao



Lan chiếm 0,17%; dân tộc Mường chiếm 0,11%; dân tộc Sán Dìu chiếm 0,13%)...

Xã Phú Thượng có 10 xóm, trong đó có 7 xóm loại 1 gồm các xóm: Nà Kháo, Ba Nhất, Mỏ Gà, Phụng Hoàng, Cao Lâm, Đồng Mới, Suối Cạn; Có 3 xóm loại 2, gồm các xóm: Làng Phật, Cao Biền, Nà Phài. Xóm có số hộ đông nhất là 202 hộ, xóm có ít hộ dân nhất là 48 hộ.

Đảng bộ, Chính quyền và nhân dân trong xã đoàn kết, tích cực phát triển kinh tế xã hội, đảm bảo giữ vững Quốc phòng - An ninh địa phương. Phần đầu thu cân đối vượt chỉ tiêu được giao, thực hiện chi ngân sách theo đúng Luật ngân sách và các văn bản hướng dẫn.

II. Công khai số liệu thực hiện dự toán ngân sách Nhà nước hết quý I năm 2022

1. Nội dung công khai

Công khai thực hiện dự toán Thu – chi ngân sách hết quý II năm 2022 theo biểu 113/CKTC-NSNN; 114/CKTC-NSNN; 115/CKTC-NSNN theo Thông tư 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách Nhà nước đối với các cấp ngân sách;

2. Hình thức công khai

Niêm yết tại trụ sở làm việc UBND xã Phú Thượng và công khai trên hệ thống quản lý văn bản của UBND xã Phú Thượng

3. Thời điểm công khai: Ngày 22/7/2022 đến hết ngày 23/8/2022

III. Thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách Nhà nước đến hết Quý II năm 2022:

1. Phần thu

- Tổng thu ngân sách nhà nước: 2.804.918.000 đ.

- Tổng thu ngân sách xã: 1.948.649.000 đ.

Trong đó:

***Thu cân đối xã hưởng đạt: 692.295.000đ.**

Trong đó có một số chỉ tiêu đạt phần trăm cao so với kế hoạch giao cụ thể như sau:

+ Phí môn bài: 14.300.000đ đạt 95.3%; Thu cấp quyền sử dụng đất; Thu khác ngân sách xã.....

Bên cạnh đó còn có một số khoản thu đạt tỷ lệ thấp như thuế sử dụng đất phi NN, Thuế GTGT....

***Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên: 2.504.513.000đồng.**

Nội dung	Giao đầu năm	Bổ sung đến hết quý II
Thu bổ sung cân đối	4.753.000.000	2.376.000.000

Thu bổ sung có mục tiêu	0	128.513.000
Tổng cộng	4.753.000.000	2.504.513.000

2. Phần chi:

+ Tổng chi ngân sách quý II năm 2022: 1.964.914.000đ

Trong đó:

- Chi thường xuyên: 1.964.914.000đ đạt 39%

3. Nguyên nhân tăng giảm thu, chi ngân sách xã:

Được sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy xã Phú Thượng, thường trực Hội đồng nhân dân xã và các cơ quan chuyên môn cấp trên trong việc quản lý điều hành thu chi ngân sách:

Trong quý II năm 2022 mọi khoản thu đã được phản ánh kịp thời vào ngân sách nhà nước một số chỉ tiêu đạt cao so với chỉ tiêu thu ngân sách đề ra. Là do công tác quản lý nguồn thu được chặt chẽ, do Hội đồng tư vấn thuế xã Phú Thượng hoạt động tích cực, một số khoản thu tại địa phương được nắm bắt kịp thời và thu nộp các khoản thu đầy đủ, thu bổ sung từ ngân sách cấp trên được theo dõi và phân bổ đúng quy định.

Chi ngân sách đúng luật ngân sách nhà nước, công tác chi thường xuyên trong cân đối đã cơ bản đáp ứng được nhu cầu thiết yếu cho mọi hoạt động của bộ máy chính quyền địa phương giải quyết kịp thời, đầy đủ về chế độ chính sách cho cán bộ xã theo quy định.

Trên đây là báo cáo tình hình công khai số liệu thực hiện dự toán ngân sách đến hết quý II năm 2022 của UBND xã Phú Thượng ./.

Nơi nhận :

- Phòng TC - KH;
- Đảng Ủy-HĐND xã ;
- Chủ tịch, PCT UBND xã
- Lưu, VP, KT.



CHỦ TỊCH

Hoàng Như Hoa



ƯỚC THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH XÃ 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2022

Đơn vị: 1000 đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN			ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ (06 THÁNG, NĂM)			SO SÁNH (%)		
		TỔNG SỐ	XDCB	TX	TỔNG SỐ	XDCB	TX	TỔNG SỐ	XDCB	TX
		1	2	3	4	5	6	7 = 4/1	8 = 5/2	9 = 6/3
A	B									
	TỔNG CHI	5.010.513		5.010.513	1.964.914		1.964.914	39,22		39,22
	Trong đó:									
	Chi công tác dân quân tự vệ, trật tự an toàn xã hội	674.000		674.000	323.694		323.694	48,03		48,03
	Chi dân quân tự vệ	432.500		432.500	215.466		215.466	49,82		49,82
	Chi trật tự an toàn xã hội	241.500		241.500	108.228		108.228	44,81		44,81
1	Chi giáo dục									
2	Chi ứng dụng, chuyển giao công nghệ									
3	Chi y tế									
4	Chi văn hóa, thông tin	31.000		31.000	13.021		13.021	42,00		42,00
5	Chi phát thanh, truyền thanh									
6	Chi thể dục, thể thao	22.000		22.000	21.940		21.940	99,73		99,73
7	Chi bảo vệ môi trường									
8	Chi các hoạt động kinh tế	71.000		71.000	30.953		30.953	43,60		43,60
	Giao thông									
	Nông - lâm - thủy lợi - hải sản	40.000		40.000						
	Thị chính									
	Thương mại, du lịch									
	Các hoạt động kinh tế khác	31.000		31.000	30.953		30.953	99,85		99,85
	Chi quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể	4.098.353		4.098.353	1.575.306		1.575.306	38,44		38,44
9	Chi hoạt động của các cơ quan quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể	10.160		10.160						
	Trong đó: Quỹ lương				918.263		918.263			
	Quản lý Nhà nước	2.437.353		2.437.353	1.056.829		1.056.829	43,36		43,36
	Đảng Cộng sản Việt Nam	719.000		719.000	228.721		228.721	31,81		31,81
	Mặt trận Tổ quốc Việt Nam	290.000		290.000	98.709		98.709	34,04		34,04
	Đoàn Thanh niên Cộng sản HCM	130.000		130.000	53.738		53.738	41,34		41,34

[illegible]



ƯỚC THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH XÃ 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2022

Đơn vị: 1000 đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM		ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ (06 THÁNG, NĂM)		SO SÁNH (%)	
		THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX
A	B	1	2	3	4	5 = 3/1	6 = 4/2
	Tổng số thu	290.000	4.953.000	5.261.763	3.799.288	1.814,40	76,71
I	Các khoản thu 100%	37.000	37.000	22.466	22.466	60,72	60,72
1	Phí, lệ phí	22.000	22.000	13.566	13.566	61,66	61,66
2	Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác						
3	Thu từ hoạt động kinh tế và sự nghiệp						
4	Thu phạt, tích thu khác theo quy định						
5	Thu từ tài sản được xác lập quyền sở hữu của nhà nước theo quy định						
6	Đóng góp của nhân dân theo quy định						
7	Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân						
8	Thu khác	15.000	15.000	8.900	8.900	59,33	59,33
II	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	253.000	163.000	2.621.338	1.158.862	1.036,10	710,96
1.	Các khoản thu phân chia	68.000	40.000	108.191	33.828	159,10	84,57
	Thu tiền bảo vệ phát triển đất trồng lúa			54.113			
1.1	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	3.000		721		24,04	
1.2	Thuế sử dụng đất nông nghiệp thu từ hộ gia đình						
1.3	Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh	15.000	15.000	14.300	14.300	95,33	95,33
1.4	Lệ phí trước bạ nhà, đất	50.000	25.000	39.056	19.528	78,11	78,11
2	Các khoản thu phân chia khác do cấp tính quy định	185.000	123.000	2.513.147	1.125.034	1.356,46	914,66
	Tăng Thu						
2.1	Thu tiền sử dụng đất			2.386.183	1.073.782		
2.2	Thu tiền thuế mặt đất, mặt nước						
2.3	Thuế tài nguyên						
2.4	Thuế giá trị gia tăng	60.000	60.000	23.521		39,20	
2.5	Thuế thu nhập doanh nghiệp						
2.6	Thuế thu nhập cá nhân	125.000	63.000	102.503	51.252	82,00	81,35
2.7	Thu khác ngoài QĐ			940			
III	Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)						

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM			ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ (06 THÁNG, NĂM)			SO SÁNH (%)		
		THU NSNN	THU NSX		THU NSNN	THU NSX		THU NSNN	THU NSX	
A	B	1	2		3	4		5 = 3/1	6 = 4/2	
IV	Thu chuyển nguồn				113.446	113.446				
V	Thu kết dư ngân sách năm trước									
VI	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên		4.753.000		2.504.513	2.504.513			52,69	
1	Thu bổ sung cân đối		4.753.000		2.376.000	2.376.000			49,99	
2	Thu bổ sung có mục tiêu				128.513	128.513				

CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH XÃ 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2022

Đơn vị: 1000 đồng



STT	NỘI DUNG THU	DỰ TOÁN NĂM	ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ (06 THÁNG, NĂM)	SO SÁNH (%)
A	B	1	2	3 = 2/1
I	TỔNG SỐ THU	4.953.000	3.799.288	76,71
1	Các khoản thu xã hưởng 100 %	37.000	22.466	60,72
2	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ	163.000	1.158.862	710,96
3	Thu bổ sung	4.753.000	2.504.513	52,69
	- Bổ sung cân đối ngân sách	4.753.000	2.376.000	49,99
	- Bổ sung có mục tiêu		128.513	
4	Thu chuyển nguồn		113.446	
II	TỔNG SỐ CHI	4.950.353	1.964.914	39,69
1	Chi đầu tư phát triển			
2	Chi thường xuyên	4.856.353	1.964.914	40,46
3	Dự phòng	94.000		

Ghi chú: (1) Bao gồm 4 khoản thuế, lệ phí Luật NSNN quy định cho ngân sách xã hưởng và những khoản thu ngân sách địa phương được hưởng dùng để phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%) cho xã.